

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 91/2003/QĐ-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN**

***Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức bộ máy của Cục Lâm nghiệp***

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Lâm nghiệp là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành lâm nghiệp trong phạm vi cả nước. Cục Lâm nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục Lâm nghiệp đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Lâm nghiệp được Bộ trưởng giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành lâm nghiệp về trồng rừng, phát triển tài nguyên rừng, khai thác lâm sản trong cả nước thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, cụ thể như sau:

1. Trình Bộ trưởng dự án luật, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục.
2. Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch phát triển, chính sách, kế hoạch năm năm và hàng năm, chương trình, dự án, đề án về lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục theo sự phân công của Bộ trưởng.
3. Ban hành các văn bản về nghiệp vụ quản lý; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành theo phân cấp của Bộ trưởng.
4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.
5. Về quản lý chuyên ngành lâm nghiệp:
 - a) Quản lý tài nguyên rừng:
 - Quản lý công tác điều tra cơ bản lâm nghiệp: thẩm định và quản lý việc thực hiện các dự án điều tra cơ bản lâm nghiệp, đầu tư vùng nguyên liệu gắn với bảo quản và chế biến lâm sản theo quy hoạch; điều tra theo dõi, đánh giá diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp; lập bản đồ rừng và đất lâm nghiệp;
 - Quản lý nhà nước về quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất; trình Bộ trưởng việc thành lập các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;
 - Quản lý việc theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp;
 - Tham gia thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp.
 - b) Trồng rừng:
 - Quản lý nhà nước về quy hoạch, chương trình, dự án trồng rừng;
 - Chủ trì xây dựng quy trình, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật về trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh và làm giàu rừng;
 - c) Về giống cây lâm nghiệp:
 - Quản lý nhà nước về giống cây lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Điều tra, thống kê về giống cây trồng lâm nghiệp; thu thập, bảo tồn và sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp; quy trình, quy phạm, kỹ thuật, công nghệ về giống cây trồng lâm nghiệp;
- Quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp và các hoạt động kiểm định, kiểm nghiệm chất lượng giống cây lâm nghiệp; khảo nghiệm và đề xuất công nhận giống cây lâm nghiệp mới; bảo hộ giống cây trồng mới; bình tuyển, công nhận vườn giống; khuyến cáo sử dụng giống cây lâm nghiệp mới;
- Cấp và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về giống cây lâm nghiệp theo thẩm quyền;
- Trình Bộ trưởng ban hành các danh mục về giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Quản lý hệ thống chọn tạo, khảo nghiệm, kiểm nghiệm, sản xuất kinh doanh giống cây lâm nghiệp;
- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu giống cây trồng lâm nghiệp;
- Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp.

d) Quản lý nhà nước về vật tư lâm nghiệp.

đ) Về khai thác và sử dụng rừng:

- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt phương án điều chế rừng tự nhiên;
- Trình Bộ kế hoạch hàng năm về khai thác gỗ và lâm sản khác;
- Thẩm định hồ sơ tổng hợp thiết kế khai thác gỗ rừng tự nhiên, trình Bộ trưởng quyết định mở cửa rừng khai thác gỗ rừng tự nhiên của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thẩm định hồ sơ thiết kế khai thác tận dụng, tận thu gỗ trong rừng tự nhiên;
- Phê duyệt khai thác gỗ rừng trồng thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước của các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Hướng dẫn việc sử dụng gỗ và lâm sản khác;
- Tham gia quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu gỗ và lâm sản khác.

e) Tham gia quản lý về bảo quản, chế biến lâm sản.

g) Tham gia chỉ đạo về khuyến lâm và phát triển lâm nghiệp xã hội.